TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 52/2023/HS-ST
Ngày: 25/4/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoa Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Oanh

2. Bà Mai Thị Ngọc Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Yên – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Lương Thị Ái T, sinh năm: 2000; ĐKNKTT: đường T, phường H, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Chỗ ở: Khu T, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: lớp 6/12; cha Lương Công C, sinh năm: 1975 và mẹ Phạm Thị A, sinh năm: 1973; chồng Văn Ngọc S, sinh năm: 1988; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

-*Người bị hại:* Trần Thị Mỹ K, sinh năm: 1992. Địa chỉ: đường T, phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1.Bà Trần Ngọc Phương U, sinh năm: 1999

Địa chỉ: đường T, phường X, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

2.Ông Trần Văn Đ, sinh năm: 1959. Địa chỉ: đường T, phường X, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

(Bà U, ông Đ có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/11/2022, Trần Ngọc Phương U điều khiển xe mô tô chở T đi xin việc làm. Khi đến nhà chị Trần Thị Mỹ K. Uy đứng ngoài chờ. T vào nhà gặp ông Đ là ba chị K hỏi xin việc làm. Ông Đ nói là không tuyển rồi quay đi. Lúc này, T thấy 01 ví da màu vàng bên trong có 4.012.000đ và giấy tờ tùy thân nên lén lút lấy trộm rồi nhanh chân ra xe nói U chở đi nơi khác để xin việc. Sau khi mất tài sản thì chị K đăng hình biển số xe của U lên mạng xã hội để tìm người lấy trộm. U thấy hình ảnh của mình nên gọi điện thoại cho chị K và khuyên T trả lại tài sản cho chị K.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKS-TH ngày 05/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố bị cáo Lương Thị Ái Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất và mức độ hành vi phạm tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị mức hình phạt từ 09 tháng – 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18-24 tháng. Giao bị cáo cho UBND phường 9 giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo 01 đôi dép hai quai, đế màu đen 02 quai màu đỏ; 01 mũ bảo hiểm nền trắng có hoa văn màu tím; 01 áo thun màu xám, cổ tròn, tay dài; 01 quần jean nữ màu đen.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lương Thị Ái T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thấy hành vi của mình sai trái nên xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án: Bị hại bà Trần Thị Mỹ K trình bày: Bị cáo T đã bồi thường cho bị hại, không yêu cầu gì thêm và mong hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng

Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp lời khai của người bị hại và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 15/11/2022, bị cáo T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 ví da bên trong có 4.012.000đ và một số giấy tờ cá nhân của bị hại Trần Thị Mỹ Kim. Hành vi của bị cáo Lương Thị Ái T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng số 45/CT-VKSTH ngày 05/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.1] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh để giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo Lương Thị Ái T tỏ ra ăn năn hối cải, thật thà khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo T có nhân thân tốt. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xét giảm hình phạt cho bị cáo và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tự cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[2.2] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.012.000đ. Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại. Người bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[2.3] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiêu hủy 01 đôi dép hai quai, đế màu đen 02 quai màu đỏ; 01 mũ bảo hiểm nền trắng có hoa văn màu tím; 01 áo thun màu xám, cổ tròn, tay dài; 01 quần jean nữ màu đen vì không còn giá trị sử dụng.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Đối với bà Trần Ngọc Phương U là người điều khiển xe mô tô biển số 78C1- 660.55 chở T đến nhà chị K, tuy nhiên U không bàn bạc, không biết việc T lấy trộm tài sản của chị K nên cơ quan điều tra không khởi tố điều tra. Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lương Thị Ái T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lương Thị Ái T 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xét

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiêu hủy 01 đôi dép hai quai, đế màu đen 02 quai màu đỏ; 01 mũ bảo hiểm nền trắng có hoa văn màu tím; 01 áo thun màu xám, cổ tròn, dài tay ; 01 quần jean nữ màu đen vì không còn giá trị sử dụng theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Tuy Hòa và chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa ngày 10/4/2023

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lương Thị Ái T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
-VKSND t.Phú Yên
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Công an TP. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Hoa Dung

đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như hồ sơ vụ án. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ, đủ cơ sở xác định: Bị cáo đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích, nhưng vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 05/01/2018 tại 247 Lê Duẩn, phường 7, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, bị cáo có hành vi trộm cắp xe mô tô của Nguyễn Thanh Hào trị giá 16.000.000đ. Khoảng 14 giờ ngày 11/01/2018 tại số nhà 431 Trường Chinh, phường 9, thành phố Tuy Hòa, bị cáo Toàn tiếp tục có hành vi lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu SamSung galaxyJ7 của chị Nguyễn Thị Chi trị giá 1.700.000đ. Tiếp đó vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 29/01/2018 tại lô 08

khu dân cư Hồ Sơn, phường 5, thành phố Tuy Hòa, bị cáo tiếp tục có hành vi trộm cắp 01 lồng chim bên trong có 01 con chim chào mào của anh Phạm Phú Yên trị giá 700.000đ.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của các bị hại 18.400.000đ.

Hành vi của bị cáo Huỳnh Long Toàn đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 21/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.1] Bị cáo lợi dụng sự sơ hở của những người bị hại, không quản lý về tài sản nên đã có hành vi lén lút lấy tài sản. Khi bị phát hiện, bị cáo chống trả để chạy thoát, bị cáo là thanh niên có sức khỏe không chịu làm ăn lương thiện mà sa vào nghiện ma túy rồi lén lút lấy tài sản để bán tiêu xài cá nhân. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, trong thời gian một tháng bị cáo đã thực hiện 03 lần trộm cắp. Đây là những tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 05/3/2018, bị Công an TP.Tuy Hòa xử phạt 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không coi đó là bài học để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật mà tiếp tục con đường phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh để có tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thật thà khai báo, được người bị hại ông Nguyễn Thanh Hào, bà Nguyễn Thị Chi xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà sớm cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[2.2] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Phạm Phú Yên đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì nên HĐXX không xét

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại Nguyễn Thị Chi: Bị cáo bồi thường cho chị Nguyễn Thị Chi số tiền 1.700.000đ

[2.3] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Cần trả lại xe máy hiệu Yamaha, loại Sirius, có số khung RLCS5C6J0GY206846, số máy 5C6J206854, không có biển số cho ông Nguyễn Thanh Hùng.

Lưu hồ sơ : 01 tờ giấy học sinh đề ngày 10/01/2018 ghi nội dung giấy mượn tiền, người mượn là Bùi Tá Minh Nhật, sinh ngày 07/3/1996 thế xe mô tô 78C1-36213; 01 thẻ sinh viên mang tên Bùi Tá Minh Nhật;

Tiêu hủy 01 dao Thái Lan, 01 cây bút lông, 01 áo khoác màu xanh, 01 kiêm tiêm chưa sử dụng, 01 mũ bảo hiểm màu xanh.

Đối với ông Đỗ Ngọc Hớn mua điện thoại di động hiệu SamsungGalaxyJ7 của Huỳnh Long Tòan nhưng không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên hành vi không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Viện kiểm sát không truy tố là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Long Toàn phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Long Toàn 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 14/3/2018.

Về trách nhiệm dân sự: .

Bị hại Phạm Phú Yên đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì nên HĐXX không xét.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại Nguyễn Thị Chi: Bị cáo Huỳnh Long Toàn bồi thường cho chị Nguyễn Thị Chi số tiền 1.700.000đ (một triệu bảy trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án, nếu bị cáo Huỳnh Long Toàn chưa thanh toán khoản tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

[2.3] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên trả xe máy hiệu Yamaha, loại Sirius, có số khung RLCS5C6J0GY206846, số máy 5C6J206854, xe không có biển số cho ông Nguyễn Thanh Hùng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Tuy Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa ngày 10/7/2018.

Lưu hồ sơ : 01 tờ giấy học sinh đề ngày 10/01/2018 ghi nội dung giấy mượn tiền, người mượn là Bùi Tá Minh Nhật, sinh ngày 07/3/1996 thế xe mô tô 78C1-36213; 01 thẻ sinh viên mang tên Bùi Tá Minh Nhật.

Tiêu hủy 01 dao Thái Lan, 01 cây bút lông, 01 áo khoác màu xanh, 01 kiêm tiêm chưa sử dụng, 01 mũ bảo hiểm màu xanh vì không còn giá trị sử dụng. Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Tuy Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa ngày 21/5/2018.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Huỳnh Long Toàn phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí Dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. TuyHòa;
- Công an TP. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Hoa Dung